TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 492/2023/LĐ-PT Ngày: 24 - 4 - 2023 V/v Tranh chấp yêu cầu hủy bỏ quyết định, đòi tiền lương và bồi thường thiệt hại.	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

 Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phan Thị Út**

Các Thẩm phán: Bà **Nguyễn Thị Thoa**

Ông **Nguyễn Ngọc Tài**

 Thư ký phiên tòa: Bà **Lâm Hỷ Ngọc** - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

 ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh*:** Bà **Lê Thị Kim Thủy**- Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Trong các ngày 10, ngày 21, ngày 28 tháng 3; ngày 18 và ngày 24 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, số A N, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh đã xét xử phúc thẩm công khai vụ án lao động thụ lý số 11/2023/TLPT-LĐ ngày 09 tháng 02 năm 2023, về việc: "Tranh chấp yêu cầu hủy bỏ quyết định, đòi tiền lương và bồi thường thiệt hại".

Do bản án lao động sơ thẩm số 16/2022/LĐ-ST ngày 02/11/2022 của Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 743/2023/QĐPT-LĐ ngày 23 tháng 02 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 2697/2023/QĐ-PT ngày 10/3/2023; Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 4371/2023/QĐ-PT ngày 28/3/2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông **Trần Minh L**, sinh năm 1965; Cư trú tại: 1 T, Phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông **Đặng Anh Đ**, sinh năm 1973 – Là Luật sư của Công ty L1 và Cộng sự - Thuộc Đoàn Luật

sư Thành phố H. Địa chỉ: A H, phường K, quận T, Thành phố Hà Nội (vắng mặt khi tuyên án).

- *Bị đơn:* **Trường Trung học Phổ thông N**

Địa chỉ: A T, phường V, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Dương Văn T**, sinh năm 1972 – Hiệu trưởng; Địa chỉ liên hệ: A T, phường V, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh (xin vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông **Đỗ Đình Đ1**, sinh năm 1982; Cư trú tại: 1 Â, Phường C, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh; Liên hệ tại: B B, Phường A, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh (xin vắng mặt).

Người kháng cáo: Nguyên đơn Ông Trần Minh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn ông Trần Minh L trình bày:

Ông Trần Minh L được Ủy ban nhân dân Thành phố H tuyển dụng và công nhận kết quả thi tuyển công chức ngạch Giáo viên trung học, tổ chức thi vào ngày 20, 21, 22/7/1999. Quá trình công tác ông luôn cố gắng phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ và nhận được nhiều danh hiệu và bằng khen cấp Thành phố.

Căn cứ Quyết định số 249/QĐ-UBND ngày 07/12/2012 của Ủy ban nhân dân Quận C về việc bổ nhiệm lại cán bộ, viên chức đối với ông, giữ chức vụ Phó Hiệu trưởng Trường Trung học phổ thông N (sau đây gọi tắt là Trường Nguyễn Thị D). Thời gian giữ chức vụ là 05 (năm) năm kể từ ngày 07/12/2012 đến 07/12/2017. Nhưng khi đến thời gian hết nhiệm kỳ lãnh đạo cơ quan đã cố tình làm lơ không làm thủ tục bổ nhiệm cho ông mặc dù ông đã nhắc nhở nhiều lần, cho đến tháng 8-2018 ông có báo Phòng Tổ chức cán bộ của Sở G và được hướng dẫn đơn vị tiến hành thủ tục bổ nhiệm lại. Căn cứ Quyết định số 1786/QĐ-UBND ngày 17/4/2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố H về chuyển các Trường thuộc Quận quản lý về trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo; Căn cứ Văn bản số 44/NTD ngày 10/9/2017 của T1 Trung học phổ thông Nguyễn Thị D về việc báo cáo và xin ý kiến bổ nhiệm lại CBQL cho Trường Nguyễn Thị D. Căn cứ Quyết định số 2001-1/QĐ-GDĐT-TC ngày 27/09/2017 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo về việc bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với ông làm Phó hiệu trưởng Trường N vào chức danh nghề nghiệp Giáo viên trung học phổ thông (Hạng III); Mã số: V.07.05.15; Bậc 9; hệ số 4,98. Căn cứ Công văn số 4483/GDĐT-TC ngày 20/12/2018 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố G về gia hạn thời gian giữ chức vụ Phó Hiệu trưởng Trường Nguyễn Thị D đối với ông trong thời gian thực hiện quy trình bổ nhiệm lại cán bộ cho đến khi có quyết định chính thức. Căn cứ Công văn số 88/GDĐT-TC

ngày 09 tháng 01 năm 2019, của Giám Đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố G. Ngày 20/02/2019 Hiệu trưởng Trường N ban hành Quyết định số 01/QĐ-NTD đề ngày 18/02/2019, về việc phân công nhiệm vụ viên chức. Phân công ông làm giáo viên dạy bộ môn thể dục.

Như vậy, từ khi ông nhận công tác kể từ ngày 01 tháng 10 năm 1993 đến 18/02/2019 là 25 năm 04 tháng do Ủy ban nhân dân Quận C; Ủy ban nhân dân Thành phố H và Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố G quản lý Công chức, viên chức nhưng Hiệu trưởng TrườnN Nguyễn Thị D đã tự ý ban hành Quyết định phân công nhiệm vụ viên chức, phân công nhiệm vụ mới cho ông từ Phó Hiệu trưởng xuống làm Giáo viên đứng lớp, cắt chế độ phụ cấp chức vụ Phó Hiệu trưởng kể từ tháng 01/2019 trở đi và cho rằng ông bị miễn nhiệm chức vụ Phó Hiệu trưởng; việc này trái quy định của pháp luật về quy trình bổ nhiệm lại cán bộ cho đến khi có Quyết định chính thức. Trái với Quyết định số 1107/QĐ-GDĐT/Tc, ngày 01 tháng 06 năm 2017 do Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo ký, về ban hành Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm công chức, viên chức lãnh đạo của các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo. Vi phạm Điều 5 về thẩm quyền bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, miễn nhiệm, cho từ chức.

Đến ngày 8 tháng 4 năm 2019, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố G có Quyết định số 715/QĐ-GDĐT-TC bổ nhiệm lại ông vào chức vụ Phó Giám Đốc Trung tâm G1, nhiệm kỳ 2019-2024.

Nay ông yêu cầu xem xét giải quyết buộc Trường Trung học phổ thông N:

1. Hủy bỏ Quyết định số 01/QĐ-NTD đề ngày 18/02/2019 của Hiệu trưởng Trường Trung học phổ thông N do trái luật.

2. Khôi phục mọi quyền lợi liên quan đến chế độ theo qui định hiện hành, từ tháng 1/2019 đến tháng 4/2019. Với các khoản phụ cấp chức vụ phó hiệu trưởng (0,55 lương); các khoản thu nhập tiền công: 19.650.000 đồng/ 1 tháng.

3. Đền bù thiệt hại liên quan đến danh dự, nhân phẩm của ông với số tiền là 50.000.000 đồng; buộc phải công khai xin lỗi ông trước tập thể Trường Trung học phổ thông N.

***Bị đơn Trường Trung học Phổ thônN Nguyễn Thị D có ông Đỗ Đình Đ1 nguyên là hiệu trưởng trước đây trình bày*:**

Nhà trường đã thực hiện đầy đủ trình tự, thủ tục xin bổ nhiệm lại cho ông Trần Minh L, nộp tất cả hồ sơ về Sở G vào ngày 10 tháng 9 năm 2018. (Đính kèm công văn số 44/NTD ngày 10 tháng 9 năm 2018 về báo cáo và xin ý kiến bổ nhiệm lại CBQL cho trường Nguyễn Thị D).

Trong quá trình thực hiện thủ tục xin bổ nhiệm lại cho ông Trần Minh L, nhà trường có chậm trễ so với thời gian quy định. Việc này ông đã có báo cáo và xin ý kiến của Lãnh đạo Phòng Tổ chức cán bộ Sở. Việc chậm trễ này cũng có 02 lý do khách quan như sau:

+ Ông nhận Quyết định Hiệu trưởng nhà trường từ tháng 6 năm 2015, khi đó ông Trần Minh L đã nhận nhiệm vụ được một nửa của nhiệm kỳ. Từ tháng 6 năm 2015 đến hết tháng 7 năm 2018, ông Trần Minh L hoàn toàn không có báo cáo với ông tại bất kỳ cuộc họp nào về mốc thời gian của nhiệm kỳ cũng như hết thời gian giữ nhiệm vụ của mình. Ngày 10 tháng 8 năm 2019, ông Trần Minh L có gặp ông trao đổi về việc ông có báo cáo với phòng Tổ chức Cán bộ Sở về việc hết thời gian giữ nhiệm vụ quản lý. Ngày 12 tháng 8 năm 2018, ông đã triệu tập các thành viên Hội đồng trường họp khẩn và đã hoàn tất thủ tục xin bổ nhiệm lại cho ông Trần Minh L vào ngày 10 tháng 9 năm 2018.

+ Từ ngày 06 đến ngày 08 tháng 10 năm 2017, Đảng ủy Sở Giáo dục và Đào tạo có tổ chức Hội nghị chuyên đề về Quy trình bổ nhiệm cán bộ quản lý và triển khai Quyết định số 1107/QĐ-GDĐT-TC ngày 01 tháng 06 năm 2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo về ban hành quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm công chức, viên chức lãnh đạo của các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo. Ông và ông Trần Minh L đều có tham dự Hội nghị này với vai trò là Hiệu trưởng và Bí thư Chi bộ. Tại điều 17 của Quyết định này có nêu rõ trình tự, thủ tục bổ nhiệm lại là "Chi bộ nơi công chức, viên chức quản lý được xem xét bổ nhiệm lại tổ chức họp phân tích nhận xét, đánh giá về kết quả năng lực công tác, phẩm chất đạo đức, chính trị... của công chức viên chức quản lý để có Nghị quyết về chủ trương bổ nhiệm lại". Như vậy, ông Trần Minh L giữ trách nhiệm chính trong công tác thực hiện trình tự, thủ tục bổ nhiệm lại cho cán bộ quản lý. Đáng lẽ ra khi sắp hết nhiệm kỳ của mình, với vai trò Bí thư Chi bộ ông phải tiến hành họp Chi ủy, Chi bộ nhà trường để nhận xét, đánh giá về kết quả năng lực công tác, phẩm chất đạo đức, chính trị... của ông và có nghị quyết của Chi bộ về chủ trương xin bổ nhiệm lại.

Ngày 29 tháng 10 năm 2018, đại diện Phòng Tổ chức Cán bộ Sở Giáo dục và Đào tạo đã về trường để thực hiện lấy phiếu khảo sát tín nhiệm đối với ông Trần Minh L trong Chi bộ và Hội đồng nhà trường.

Ngày 20 tháng 12 năm 2018, Hiệu trưởng nhà trường nhận được công văn số 4483/GDĐT-TC của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố G về gia hạn thời gian giữ chức vụ Phó Hiệu trưởng cho ông Trần Minh L trong thời gian thực hiện quy trình bổ nhiệm lại cán bộ.

Như vậy từ tháng 01 năm 2018 đến hết tháng 12 năm 2018, ông Trần Minh L vẫn giữ chức vụ Phó Hiệu trưởng trong thời gian chờ thực hiện quy trình bổ nhiệm lại cán bộ. Ông thực hiện công tác quản lý đối với các công việc được

Hiệu trưởng phân công và hưởng đầy đủ các khoản phụ cấp chức vụ cũng như các khoản bồi dưỡng khác trong vai trò Ban giám hiệu nhà trường.

Ngày 11 tháng 01 năm 2019, Hiệu trưởng nhà trường nhận được công văn số 88/GDĐT-TC ngày 09 tháng 01 năm 2019 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố G về phân công nhiệm vụ mới cho ông Trần Minh L (có ghi rõ ông Trần Minh L chưa đủ điều kiện và tiêu chuẩn bổ nhiệm lại chức vụ Phó Hiệu trưởng). Hiệu trưởng Nhà trường cũng đã bàn giao bản gốc công văn này cho ông Trần Minh L.

Từ ngày 11 đến ngày 18 tháng 02 năm 2019 nhà trường đã tiến hành họp Ban Giám hiệu, họp các thành viên Hội đồng trường (2 lần) để thảo luận, lắng nghe ý kiến và nguyện vọng của ông L cũng như đóng góp ý kiến trong việc phân công nhiệm vụ mới sao cho đúng quy định (các buổi họp này đều có ông Trần Minh L tham dự).

Ngày 18 tháng 02 năm 2019, Lãnh đạo nhà trường (Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng) được mời họp với Lãnh đạo Sở G (Ban Tổ chức Đảng ủy Sở, Phòng Tổ chức Cán bộ Sở, Thanh tra Sở) cùng với ông Trần Minh L để trả lời, giải quyết khiếu nại của ông về công văn số 88/GDĐT-TC. Tại buổi họp này, Lãnh đạo Sở G đã giải thích rõ tinh thần, nội dung của công văn số 88/GDĐT-TC cũng như các điều kiện và tiêu chuẩn bổ nhiệm lại cán bộ. Đồng thời, Lãnh đạo Sở G cũng yêu cầu Hiệu trưởng nhà trường căn cứ tinh thần công văn số 88/GDĐT-TC để phân công nhiệm vụ mới cho ông Trần Minh L theo đúng quy định.

Sau buổi làm việc với Lãnh đạo Sở G, Hiệu trưởng nhà trường ban hành Quyết định số 01/QĐ-NTD phân công nhiệm vụ mới cho ông Trần Minh L, giáo viên giảng dạy bộ môn Thể dục theo đúng chuyên môn, ngạch viên chức bổ nhiệm khi mới tuyển dụng và chức danh nghề nghiệp được bổ nhiệm hiện nay. Hiệu trưởng nhà trường có báo cáo về Phòng Tổ chức Cán bộ Sở việc phân công nhiệm vụ mới cho ông Trần Minh L.

Ngày 20 tháng 02 năm 2019, ông Trần Minh L có đơn kiến nghị vì lý do sức khỏe và không còn nắm bắt được chuyên môn dạy thể dục, nên đề nghị được G2 (10 tiết) và hỗ trợ phòng giám thị 1 buổi trong tuần.

Xét lý do hợp lý nên Hiệu trưởng Nhà trường đã đồng ý giải quyết cho ông Trần Minh L thực hiện các công việc nêu trên theo nguyện vọng, (dạy giáo dục hướng nghiệp từ ngày 26 tháng 02 năm 2019).

Ngày 08 tháng 4 năm 2019, ông Trần Minh L được Sở Giáo dục và Đào tạo điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc trung tâm G1 và chuyển công tác chính thức từ ngày 15 tháng 4 năm 2019. Nhà trường đã thực hiện đầy đủ các khoản tiền lương cùng phụ cấp khác đối với ông Trần Minh L đến hết tháng

4 năm 2019. (Đính kèm Quyết định điều động, bổ nhiệm ông Trần Minh L ngày 08 tháng 4 năm 2019).

Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, ý kiến của bị đơn như sau :

Sau khi nhận được Quyết định số 01/QĐ-NTD về phân công nhiệm vụ mới, bản thân ông Trần Minh L cũng đã tiếp tục khiếu nại Công văn số 88/GDĐT-TC và Quyết định số 01/QĐ-NTD đến nhiều cơ quan lãnh đạo trong Thành phố cũng như các cơ quan báo chí. Tuy nhiên, Lãnh đạo nhà trường không nhận được bất cứ sự chỉ đạo nào liên quan đến Quyết định số 01/QĐ-NTD đã ban hành quyết định thu hồi hay hủy bỏ khi có sự chỉ đạo trực tiếp của Lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo.

Trong Quyết định số 715/QĐ-GDĐT-TC ngày 08 tháng 4 năm 2019 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố G về điều động và bổ nhiệm ông Trần Minh L giữ chức vụ Phó Giám đốc trung tâm G1 đã ghi rõ: "Hiện là Giáo viên trung học". Như vậy tại thời điểm được điều động và bổ nhiệm, ông Trần Minh L là Giáo viên chứ không phải là Phó Hiệu trưởng như nội dung ông yêu cầu Tòa án giải quyết. Nhà trường đã thực hiện đầy đủ các khoản tiền lương cùng phụ cấp khác đối với ông L đến hết tháng 4 năm 2019.

Trong quá trình thực hiện Công văn số 88/GDĐT-TC của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố G, Hiệu trưởng nhà trường đã thực hiện đúng chỉ đạo của Lãnh đạo Sở, công khai, rõ ràng có đầy đủ các Ban ngành Đoàn thể và cá nhân ông Trần Minh L tham gia, theo nguyện vọng của ông, hợp tình, hợp lý, đúng chuyên môn, ngạch viên chức bổ nhiệm khi mới tuyển dụng và chức danh nghề nghiệp được bổ nhiệm. Hội đồng nhà trường hoàn toàn không làm gì ảnh hưởng đến danh dự và nhân phẩm của ông nên cũng không có trách nhiệm phải bồi thường thiệt hại hay xin lỗi công khai đối với ông. Đề nghị không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn – ông Trần Minh L.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đỗ Đình Đ1 trình bày:

Ông Đ1 có ý kiến thống nhất với nội dung T1 Trung học phổ thông Nguyễn Thị D đã trình bày ở trên. Đề nghị Tòa án không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

Tại bản án lao động sơ thẩm số 16/2022/LĐ-ST ngày 02/11/2022 của Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Trần Minh L.

1.1. Buộc Trường Trung học Phổ thông N phải có trách nhiệm trả cho ông Trần Minh L khoản tiền lương chênh lệch của tháng 01 và tháng 02 năm 2019 số

tiền là 1.882.060đ. Việc trả tiền được thực hiện ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thực hiện nghĩa vụ trả tiền, thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả theo qui định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

1.2. Ông Trần Minh L có trách nhiệm đóng bổ sung tiền bảo hiểm xã hội từ tháng 01/2019 cho đến tháng 2/2019 với mức đóng bảo hiểm xã hội tương ứng theo quy định của Luật bảo hiểm xã hội và Luật việc làm đối với phần tiền được thanh toán. Thực hiện đóng ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật tại Cơ quan Bảo hiểm xã hội có thẩm quyền.

2. Không chấp nhận các yêu cầu sau đây của nguyên đơn, cụ thể:

2.2. Yêu cầu Đề nghị hủy bỏ Quyết định số 01/QĐ-NTD đề ngày 18/02/2019 của Hiệu trưởng Trường THPT N.

2.3. Yêu cầu các khoản tiền lương của tháng 3, tháng 4 năm 2019 ; thu nhập tiền công phụ cấp lương Phó hiệu trưởng từ tháng 01 năm 2019 đến tháng 4 năm 2019 với số tiền là 19.650.000đ/ 1 tháng.

2.4. Yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại liên quan đến danh dự, nhân phẩm của ông Trần Minh L với số tiền là 50.000.000 đồng; Buộc phải công khai xin lỗi ông Trần Minh L trước tập thể Trường THPT N.

3. Về án phí lao động sơ thẩm: Trường THPT N phải chịu án phí là 300.000 đồng.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 10/11/2022, nguyên đơn ông Trần Minh L có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Nguyên đơn ông Trần Minh L và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông L yêu cầu:

- Cấp sơ thẩm vi phạm tố tụng kéo dài vụ án 40 tháng 22 ngày.

- Hủy bỏ Quyết định số 01/QĐ-NTD đề ngày 18/02/2019 của Hiệu trưởng Trường N.

- Buộc Trường THPT N trả đủ cho ông L từ tháng 1/2019 đến hết tháng 4/2019, mỗi tháng lương là 941.030 đồng x 4 tháng = 3.764.120 đồng.

- Phụ cấp chức vụ phó hiệu trưởng (0,55 lương); các khoản thu nhập tiền công: 19.650.000 đồng/ 1 tháng.

- Với các khoản phụ cấp chức vụ phó hiệu trưởng (0,55 lương); các khoản thu nhập tiền công tác phí là 19.650.000 đồng/ 1 tháng x 4 tháng = 78.600.000 đồng;

- Buộc phải công khai xin lỗi ông Trần Minh L trước tập thể trường THPT N.

Bị đơn Trường Trung học Phổ thông N có người đại diện hợp pháp là ông Dương Văn T và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Đỗ Đình Đ1 có đơn xin vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm:

- Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng. Các đương sự thực hiện quyền, nghĩa vụ theo đúng quy định pháp luật. Đơn kháng cáo của đương sự nằm trong hạn luật định nên hợp lệ.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn. Sửa bản án sơ thẩm 16/2022/LĐ-ST ngày 02/11/2022 của Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh theo hướng buộc trường Trung học phổ thông Nguyễn Thị D phải trả lương cho ông L từ tháng 01/2019 đến tháng 4/2019 chức vụ phó hiệu trưởng. Hủy phần 2.2 của bản án sơ thẩm, đình chỉ giải quyết yêu cầu này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

- Theo quyết định của số 2336/QĐ-UBND ngày 24/5/2006 của Ủy ban nhân dân Thành phố H về việc cho phép chuyển Trường Trung học phổ thônN bán công Nguyễn Thị D thành Trường Trung học phổ thông N.

Tại phiên tòa phía nguyên đơn xác định khởi kiện T1 Trung học phổ thông Nguyễn Thị D. Trong bản án Tòa án nhân dân Quận ghi tên của bị đơn là Trường Trung học phổ thông N, Quận C là không chính xác, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm điều chỉnh lại là T1 Trung học phổ thông Nguyễn Thị D.

- Kháng cáo của nguyên đơn ông Trần Minh L trong hạn luật định phù hợp khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự nên được chấp nhận.

- Bị đơn T1 Trung học phổ thông Nguyễn Thị D và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Đỗ Đình Đ1 xin vắng mặt tại phiên tòa nên căn cứ khoản

2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự trên.

[2] Về nội dung:

Hội đồng xét xử xét thấy:

** Đối với yêu cầu kháng cáo ông L cho rằng cấp sơ thẩm vi phạm tố tụng kéo dài vụ án 40 tháng 22 ngày.*

Theo quy định tại 272 và Điều 274 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 khi nhận đơn kháng cáo cấp sơ thẩm phải kiểm tra và giải thích cho ông L về nộp dung kháng cáo đối với yêu cầu này.

Do đó, căn cứ vào Điều 301 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử không xem xét yêu cầu này của ông L.

****** *Đối với yêu cầu kháng cáo đề nghị hủy Quyết định số 01/QĐ-NTD đề ngày 18/02/2019 của Hiệu trưởng Trường Trung học phổ thông N:*

- Ông Trần Minh L giữ chức Phó hiệu trưởng Trường Trung học phổ thông N theo Quyết định số 249/QĐ-UBND ngày 07/12/2012 của Ủy ban nhân dân Quận C. Thời gian giữ chức vụ là 05 (năm) năm kể từ ngày 07/12/2012 đến 07/12/2017.

- Căn cứ theo Quyết định số 1107/QĐ-GDĐT/Tc, ngày 01 tháng 06 năm 2017 về việc ban hành quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại công chức, viên chức lãnh đạo của các đơn vị trực thuộc Sở GD&ĐT thì 03 tháng trước khi hết nhiệm kỳ bổ nhiệm công chức, viên chức quản lý của đơn vị, Thủ trưởng đơn vị gửi văn bản đề nghị Giám đốc Sở G bổ nhiệm lại công chức, viên chức hết nhiệm kỳ.

- Trong quá trình thực hiện thủ tục xin bổ nhiệm lại cho ông Trần Minh L, thì T1 Nguyễn Thị D có chậm trễ so với thời gian quy định. Tuy nhiên, sau đó bị đơn đã thực hiện đầy đủ trình tự, thủ tục xin bổ nhiệm lại cho ông Trần Minh L, nộp tất cả hồ sơ về Sở G vào ngày 10 tháng 9 năm 2018. Bản thân ông Trần Minh L cũng được gia hạn thời gian giữ chức vụ Phó hiệu trưởng trong thời gian thực hiện quy trình bổ nhiệm lại cán bộ cho đến khi có Quyết định chính thức theo Công văn số 4483/GDĐT-TC ngày 29/12/2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố G.

- Tại Công văn số 88/GDĐT-TC ngày 9/01/2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố G về việc phân công nhiệm vụ có nội dung: …Ngày 20/12/2018 Sở G có văn bản gửi Ban tổ chức Quận ủy về hiệp y công tác cán bộ nhưng đến nay vẫn chưa nhận được văn bản hiệp y của Ban tổ chức Quận ủy Quận C. Ông Trần Minh L đang được thẩm tra xác minh các nội dung liên quan đến giải quyết đơn tố cáo theo đề nghị của Ủy ban kiểm tra Quận ủy C. Ông Trần Minh L chưa

đủ điều kiện và tiêu chuẩn để bổ nhiệm lại chức vụ Phó Hiệu trưởng Trường Nguyễn Thị D. Đề nghị hiệu trưởng Trường N phân công nhiệm vụ mới cho ông Trần Minh L theo đúng quy định."

- Căn cứ Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 3 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ G3 và Đào tạo tại Điều 19 quy định về về nhiệm vụ và quyền hạn của Hiệu trưởng: "Quản lý giáo viên, nhân viên; quản lý chuyên môn; phân công công tác, kiểm tra, đánh giá xếp loại giáo viên, nhân viên; thực hiện công tác khen thưởng, kỉ luật đối với giáo viên, nhân viên; thực hiện việc tuyển dụng giáo viên, nhân viên; ký hợp đồng lao động; tiếp nhận, điều động giáo viên, nhân viên theo quy định của Nhà nước…"

- Trên cơ sở văn bản số 88/GDĐT-TC ngày 09 tháng 01 năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo và theo Đ2 đ Khoản 1 Điều 19 của Điều lệ Trường trung học cơ sN, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học (Ban hành kèm theo Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 3 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ G3), ông Đỗ Đình Đ1 là Hiệu trưởng đã phân công nhiệm vụ mới đối với ông Trần Minh L theo quyết định số 01/QĐ-NTD ngày 18 tháng 02 năm 2019 của T1 Trung học phổ thông Nguyễn Thị D là đúng qui định của pháp luật.

Tuy nhiên, căn cứ vào Điều 48,49 Luật viên chức năm 2010 (quyết định số 01/QĐ-NTD ngày 18 tháng 02 năm 2019 của Trường Trung học phổ thông N) đây là quyết định liên quan đến việc quản lý viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập, đo đó không thuộc thẩm quyền giải quyết trong vụ án lao động theo quy định tại Điều 32 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Tòa án nhân dân Quận 3 đã xem xét quyết định này trong vụ án lao động là không đúng. Do đó nên hủy yêu cầu này của bản án sơ thẩm và đình chỉ đối với yêu cầu của nguyên đơn về việc đề nghị hủy bỏ Quyết định số 01/QĐ-NTD đề ngày 18/02/2019 của Hiệu trưởng Trường N.

** Đối với yêu cầu Buộc Trường Trung học phổ thônN Nguyễn Thị D trả đủ cho ông L từ tháng 1/2019 đến hết tháng 4/2019, mỗi tháng lương là 941.030 đồng x 4 tháng = 3.764.120 đồng. Với các khoản phụ cấp chức vụ phó hiệu trưởng (0,55 lương); các khoản thu nhập tiền công tác phí là 19.650.000 đồng/ 1 tháng x 4 tháng = 78.600.000 đồng;*

- Theo công văn số 4483/GDĐT- TC ngày 29/12/2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố G, gia hạn chức vụ đối với ông L với nội dung "Nay sở Giáo dục và Đào tạo gia hạn thời gian giữ chức vụ Phó hiệu trưởng Trường Trung học phổ thông N đối với ông Trần Minh L trong thời gian thực hiện quy trình bổ nhiệm lại cán bộ cho đến khi có Quyết định chính thức".

- Ngày 09/01/2019, Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố G có công văn số 88/GDĐT ngày 09/01/2019 với nội dung "Ông Trần Minh L chưa đủ điều kiện và tiêu chuẩn để bổ nhiệm lại chức vụ Phó Hiệu trưởng Trường Nguyễn Thị D. Nay Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị Hiệu trưởng Trường N phân công nhiệm vụ mới cho ông Trần Minh L theo đúng quy định".

Như vậy, kể từ ngày 09/01/2019 ông L không còn chức danh Phó hiệu trưởng, do đó việc ông L kháng cáo yêu cầu T1 Nguyễn Thị D trả đủ cho ông L từ tháng 1/2019 đến hết tháng 4/2019, mỗi tháng lương là 941.030 đồng x 4 tháng = 3.764.120 đồng. Với các khoản phụ cấp chức vụ phó hiệu trưởng (0,55 lương); các khoản thu nhập tiền công tác phí là 19.650.000 đồng/ 1 tháng x 4 tháng = 78.600.000 đồng là không có cơ sở chấp nhận.

** Đối với yêu cầu Buộc phải công khai xin lỗi ông Trần Minh L trước tập thể trường Trung học phổ thông Nguyễn Thị D.*

Yêu cầu này liên quan đến 01/QĐ-NTD đề ngày 18/02/2019 của Hiệu trưởng Trường N. Tuy nhiên, Quyết định số 01/QĐ-NTD đề ngày 18/02/2019 của Hiệu trưởng Trường N, căn cứ vào Điều 48,49 Luật viên chức năm 2010 đây là quyết định liên quan đến việc quản lý viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập, đo đó không thuộc thẩm quyền giải quyết trong vụ án lao động nên không xét quyết định này. Đồng thời trong quá trình giải quyết vụ án cấp sơ thẩm cũng như cấp phúc thẩm ông L không cung cấp chứng cứ chứng minh là Trường Nguyễn Thị D sai trong việc này nên ông L yêu cầu công khai xin lỗi ông L trước tập thể Trường Nguyễn Thị D là không có cơ sở chấp nhận.

Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phần là Sửa bản án sơ thẩm 16/2022/LĐ-ST ngày 02/11/2022 của Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. Hủy phần 2.2 của bản án sơ thẩm, đình chỉ giải quyết yêu cầu hủy Quyết định số 01/QĐ-NTD đề ngày 18/02/2019 của Hiệu trưởng Trường Trung học phổ thông N là có cơ sở. Đối với phần buộc T1 Trung học phổ thông Nguyễn Thị D phải trả lương cho ông L từ tháng 01/2019 đến tháng 4/2019 chức vụ phó hiệu trưởng là không có cơ sở.

Do sửa bản án sơ thẩm, Hội đồng xét xử sẽ xác định lại nghĩa vụ nộp tiền án phí sơ thẩm và người kháng cáo không phải chịu án phí phúc thẩm.

- Về án phí lao động sơ thẩm: Nguyên đơn không phải chịu án phí theo quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 32; khoản 2 Điều 227; Điều 272; khoản 1 Điều 273; Điều 274; Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ khoản 1 Điều 90 Bộ luật Lao động năm 2012;

- Căn cứ Điều 48, Điều 49 Luật viên chức năm 2010;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Sửa bản án lao động sơ thẩm số 16/2022/LĐ-ST ngày 02 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

1. Đình chỉ đối với yêu cầu của nguyên đơn ông Trần Minh L về yêu cầu: Đề nghị hủy bỏ Quyết định số 01/QĐ-NTD đề ngày 18 tháng 02 năm 2019 của Hiệu trưởng Trường Trung học Phổ thônN Nguyễn Thị D và Hủy một phần bản án sơ thẩm đối với yêu cầu của nguyên đơn về yêu cầu: Đề nghị hủy bỏ Quyết định số 01/QĐ-NTD đề ngày 18 tháng 02 năm 2019 của Hiệu trưởng Trường Trung học Phổ thông N do không thuộc thẩm quyền.

2. Không chấp nhận các yêu cầu sau đây của nguyên đơn, cụ thể:

- Yêu cầu Trường Trung học Phổ thông Nguyễn Thị D trả đủ cho ông Trần Minh L từ tháng 1 năm 2019 đến hết tháng 4 năm 2019, mỗi tháng lương là 941.030 (chín trăm bốn mươi mốt nghìn không trăm ba mươi) đồng x 04 (bốn) tháng = 3.764.120 (Ba triệu bảy trăm sáu mươi bốn nghìn một trăm hai mươi) đồng. Với các khoản phụ cấp chức vụ phó hiệu trưởng (0,55 lương); các khoản thu nhập tiền công tác phí là 19.650.000 (Mười chín triệu sáu trăm năm mươi nghìn) đồng/ 01 (một) tháng x 04 (bốn) tháng = 78.600.000 (Bảy mươi tám triệu sáu trăm nghìn) đồng; Buộc phải công khai xin lỗi ông Trần Minh L trước tập thể Trường Trung học Phổ thông N.

3. Về án phí lao động sơ thẩm: H lại cho ông Trần Minh L số tiền 750.000 (Bảy trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2018/0014343 ngày 10 tháng 6 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Án phí lao động phúc thẩm: Ông Trần Minh L không phải chịu. H lại số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm cho ông Trần Minh L số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2018/0014786 ngày 20 tháng 11 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thoa **Nguyễn Ngọc Tài** **Phan Thị Út**